

Số: 179/QĐ-CCKL

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán thu, chi ngân sách năm 2024 (điều chỉnh lần 1) của Chi cục Kiểm lâm TP. Hồ Chí Minh

Căn cứ Quyết định số 6292/QĐ-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh, về tổ chức lại Chi cục Kiểm lâm trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-SNN ngày 04 tháng 01 năm 2017 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Chi cục Kiểm lâm;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;


Căn cứ Quyết định số 219/QĐ-SNN ngày 04 tháng 6 năm 2024 của Sở nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024 (Điều chỉnh lần 1). Đơn vị Chi cục Kiểm lâm;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Hành chính – Tổng hợp.


QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024 (điều chỉnh lần 1) của Chi cục Kiểm lâm TP. Hồ Chí Minh. (Đính kèm Biểu số 2)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các Phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Chi cục tổ chức thực hiện Quyết định. 

Nơi nhận:

- Sở NN và PTNT;
- Phòng KHTC Sở;
- Các Phòng, đơn vị trực thuộc Chi cục;
- Lưu: VT, CTMM. 

CHI CỤC TRƯỞNG


Vũ Hoàng Chương

CHI CỤC KIỂM LÂM TP. HỒ CHÍ MINH
Chương 412

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024
(Điều chỉnh lần 1)

(Kèm theo Quyết định số 179/QĐ-CCKL ngày 04 tháng 6 năm 2024 của Chi cục Kiểm lâm TP. Hồ Chí Minh)

Đơn vị: 1.000 đ

STT	Nội dung	Dự toán giao đầu năm	Dự toán điều chỉnh lần 1		Ghi chú
			Tăng, giảm	Tổng dự toán được sử dụng	
1	2	3	4	5=3+4	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	-		-	
1	Số thu phí, lệ phí	-		-	
1.1	Lệ phí	-		-	
1.2	Phí	-		-	
2	Chi từ nguồn thu được để lại	-		-	
2.1	Chi sự nghiệp	-		-	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-		-	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	-		-	
2.2	Chi quản lý hành chính	-		-	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	-		-	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	-		-	
3	Số phí, lệ phí và thu khác nộp NSNN	-		-	
1.1	Lệ phí	-		-	
1.2	Phí	-		-	
B	Dự toán chi Ngân sách nhà nước	38.260.000	138.600	38.398.600	
I	Chi quản lý hành chính (Chương 412 - Loại 340 - Khoản 341)	27.621.000	138.600	27.759.600	
1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	14.815.000	-	14.815.000	
	- Chi cho con người	14.815.000	-	14.815.000	
	+ Quỹ lương (69 người)	8.905.000	1.252.000	10.157.000	
	+ Nhu cầu tăng lương cơ sở (từ 1,49 triệu đồng lên 1,8 triệu đồng) (Nguồn cải cách tiền lương NSTP)	1.252.000	(1.252.000)	-	
	- Chi hoạt động (69 người)	4.658.000		4.658.000	
	Trong đó: KP chi cho thi đua khen thưởng	90.000		90.000	
2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	12.806.000	138.600	12.944.600	

STT	Nội dung	Dự toán giao đầu năm	Dự toán điều chỉnh lần 1		Ghi chú
			Tăng, giảm	Tổng dự toán được sử dụng	
1	2	3	4	5=3+4	6
2.1	Chi từ nguồn CCTL	9.727.000	-	9.727.000	
	Chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 19 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố và các văn bản quy định hiện hành (Nguồn cải cách tiền lương NSTP)	9.727.000		9.727.000	
	Trong đó: + Biên chế công chức	9.439.000		9.439.000	
	+ Hợp đồng 111/2022/NĐ-CP	288.000		288.000	
2.2	Chi từ nguồn ngân sách Thành phố	3.079.000	138.600	3.217.600	
	- Trợ cấp Tết		138.600	138.600	
	- Phụ cấp thâm niên, phụ cấp nghề	1.381.000		1.381.000	
	- Nước sinh hoạt 03 Trạm Kiểm lâm	43.000		43.000	
	- Đồng phục, trang phục	187.000		187.000	
	- Kinh phí ISO	17.000		17.000	
	- Mua sắm tài sản cố định	166.000		166.000	
	+ Mua 10 bộ bàn ghế ngồi làm việc cho 05 đơn vị	45.000		45.000	
	+ Mua 01 máy điều hoà nhiệt độ - CT quản lý, phát triển Cá Sấu và ĐVHD	18.000		18.000	
	+ Mua máy móc, thiết bị kho lưu trữ cơ quan (01 máy hủy giấy - Kho lưu trữ Chi cục Kiểm lâm ; 02 Máy hút ẩm - Kho lưu trữ Hạt Kiểm lâm Cần Giờ, Củ Chi)	27.000		27.000	
	+ Mua máy móc, thiết bị phục vụ công tác bí mật nhà nước (03 máy vi tính để bàn, 03 máy in)	76.000		76.000	
	-Sửa chữa tài sản cố định	1.285.000		1.285.000	
	+ Sửa chữa 02 xe ô tô chuyên dùng phục vụ công tác PCCC rừng, phòng chống thiên tai	106.000		106.000	
	+ Sửa chữa, bảo dưỡng thường xuyên hàng năm 12 ca nô phục vụ công tác bảo vệ rừng	324.000		324.000	

STT	Nội dung	Dự toán giao đầu năm	Dự toán điều chỉnh lần 1		Ghi chú
			Tăng, giảm	Tổng dự toán được sử dụng	
1	2	3	4	5=3+4	6
	+ Sửa chữa máy bơm nước, thiết bị chữa cháy rừng của Hạt KL Cù Chi, Cần Giờ và Đội KL Cơ động và PCCC rừng:	13.000		13.000	
	+ Sửa chữa chuồng nuôi nhốt thú, bỏ sát-Trạm Cứu hộ động vật hoang dã	323.000		323.000	
	+ Xử lý thanh thải Trạm Kiểm lâm Tam Thôn Hiệp	270.000		270.000	
	+ Sửa chữa Trụ sở làm việc và công trình phụ - Trạm Kiểm lâm Tân An	249.000		249.000	
II	Kinh phí không tự chủ sự nghiệp kinh tế nông - lâm - thủy lợi (Chương 412 - Loại 280 - Khoản 282)	10.639.000	-	10.639.000	
I	Các nghiệp vụ thường xuyên	3.205.000	-	3.205.000	
	- Trục phòng cháy rừng 6 tháng	948.000		948.000	
	- Tổ chức kiểm tra định kỳ về công tác bảo vệ; phòng cháy chữa cháy rừng của Ban chỉ huy cấp Thành phố	13.000		13.000	
	- Cảnh báo cháy rừng trên Đài truyền hình	27.000		27.000	
	- Chi phí chữa cháy rừng	23.000		23.000	
	- Khen thưởng công tác bảo vệ, PCCC rừng	12.000		12.000	
	- Hội nghị tổng kết công tác bảo vệ rừng cấp Thành phố	54.000		54.000	
	- Theo dõi diễn biến rừng và đất lâm nghiệp	95.000		95.000	
	- Chi phí cứu hộ động vật hoang dã	801.000		801.000	
	- Sửa, sơn bảng tuyên truyền bảo vệ và PCCC rừng; Bảng quy ước trong cộng đồng dân cư	176.000		176.000	
	- Tập huấn nghiệp vụ Kiểm lâm	21.000		21.000	
	- Hội nghị tỉnh giáp ranh Bà Rịa - Vũng Tàu và TP.HCM	9.000		9.000	
	- Tham gia lớp huấn luyện chữa cháy do CATP tổ chức	54.000		54.000	
	- Tham gia lớp tập huấn vũ khí, công cụ hỗ trợ	81.000		81.000	

STT	Nội dung	Dự toán giao đầu năm	Dự toán điều chỉnh lần 1		Ghi chú
			Tăng, giảm	Tổng dự toán được sử dụng	
1	2	3	4	5=3+4	6
	- Đào tạo tài công điều khiển ca nô	20.000		20.000	
	- Nhiên liệu công tác bảo vệ và PCCC rừng, kiểm tra kiểm soát lâm sản	628.000		628.000	
	- Chi phí hoạt động xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý bảo vệ rừng và kiểm soát lâm sản	243.000		243.000	
2	Các Chương trình	540.000	-	540.000	
	- Chương trình quản lý, kiểm tra, kiểm soát lâm sản (QĐ 1305/QĐ-UBND ngày 15/4/2021)	206.000		206.000	
	- Chương trình quản lý phát triển Cá sấu và động vật hoang dã (QĐ 895/QĐ-UBND ngày 15/3/2021)	334.000		334.000	
	- Chương trình quản lý bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng (QĐ 1886/QĐ-UBND ngày 21/5/2021)			-	
3	Thực hiện nhiệm vụ lâm nghiệp	6.894.000	-	6.894.000	
	- Trồng cây phân tán	6.305.000		6.305.000	
	- Trồng cây Lẽ 19/5	589.000		589.000	

DỰ TOÁN NĂM 2023 CHUYỂN SANG NĂM 2024

STT	Nội dung	Số dư đầu năm	Điều chỉnh		Ghi chú
			Tăng, giảm	Tổng dự toán được sử dụng	
1	2	3	4	5=3+4	6
	TỔNG SỐ	2.119.037,827	-	2.119.037,827	
1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	647.618,971	603.000,000	1.250.618,971	
	Trong đó chuyển từ nguồn CCTL sang quỹ lương thực hiện tăng lương cơ sở (từ 1,49 triệu đồng lên 1,8 triệu đồng)		603.000,000	603.000,000	
2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	41.500,000		41.500,000	
3	Nguồn cải cách tiền lương	1.429.918,856	(603.000,000)	826.918,856	
	- Kinh phí tự chủ				
	- Kinh phí không tự chủ	1.429.918,856	(603.000,000)	826.918,856	

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024 không bao gồm khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp lương, các khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ) và được giữ lại ở ngân sách Thành phố để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương theo quy định.

- Nguồn CCTL sử dụng cho nhu cầu tăng lương cơ sở năm 2024 (từ 1,49 triệu đồng lên 1,8 triệu đồng) giao đầu năm là 1.852.000.000 đồng, trong đó nguồn CCTL NSTP là 1.252.000.000 đồng, nguồn CCTL đơn vị năm 2023 chuyển sang là 600.000.000 đồng. Số dư thực tế nguồn CCTL đơn vị chuyển sang: 1.429.918.856 đồng (nguồn kinh phí không tự chủ). Nhu cầu tăng lương cơ sở năm 2024 (từ 1,49 triệu đồng lên 1,8 triệu đồng) là 1.855.000.000 đồng, trong đó nguồn CCTL NSTP là 1.252.000.000 đồng, nguồn CCTL đơn vị năm 2023 chuyển sang là 603.000.000 đồng (nguồn kinh phí không tự chủ).

- Nguồn CCTL chi thu nhập tăng thêm năm 2024 theo Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 19 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố là 9.727.000.000 đồng, trong đó chi từ nguồn CCTL NSTP là 9.727.000.000 đồng.

- Các giá trị dự toán chi sử dụng làm cơ sở để đơn vị tổ chức, triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao, không là cơ sở để đàm phán, ký kết hợp đồng và thanh, quyết toán kinh phí. Việc thực hiện, quản lý, sử dụng ngân sách của đơn vị: thực hiện theo khoản 2 Điều 38 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính Phủ: "Thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách chịu trách nhiệm về việc quản lý, sử dụng ngân sách theo dự toán được giao bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm, đúng chính sách, chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách".

- Đối với dự toán chi sự nghiệp các hoạt động kinh tế, đơn vị chỉ thực hiện khi được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt. Kinh phí thực hiện các Chương trình, Dự án, Đề án đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện theo đúng nội dung, định mức kinh tế kỹ thuật, định mức chi đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Thuyết minh nội dung, số liệu, cơ sở pháp lý điều chỉnh dự toán:

Điều chỉnh lần 1

- Điều chỉnh tăng dự toán nguồn kinh phí không thường xuyên 138.600.000 đồng để chăm lo Tết Giáp Thìn năm 2024 theo Quyết định số 1539/QĐ-UBND ngày 07 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Nhu cầu tăng lương cơ sở năm 2024 (từ 1,49 triệu đồng lên 1,8 triệu đồng) là 1.855.000.000 đồng, trong đó chuyển nguồn CCTL NSTP là 1.252.000.000 đồng, nguồn CCTL đơn vị năm 2023 chuyển sang là 603.000.000 đồng (nguồn kinh phí không tự chủ) sang quỹ lương cơ bản để thực hiện chi CCTL theo Công văn số 2198/KBTPHCM-KTNN ngày 22 tháng 5 năm 2024 của Kho bạc Nhà nước Thành phố.

